

Bản án số:101/2017/HSPT

Ngày: 27-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ong Thân Thắng.

Các Thẩm phán: 1. Ông Ngô Quang Dũng.

2. Ông Bạch Đăng Thi.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Hồng Tiến - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong các ngày 26 và ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2017/HSPT ngày 22/8/2017 đối với bị cáo Hoàng Văn C do có kháng cáo của đại diện bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 32/2017/HSST ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

*** Bị cáo bị kháng cáo:**

Họ và tên: Hoàng Văn C, tên gọi khác: không có; sinh năm 1976 tại xã T, huyện L; nơi đăng ký HKTT: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; số Chứng minh nhân dân: không; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; con ông Hoàng Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị S (đã chết); có vợ Giáp Thị T, sinh năm 1979 và có 2 con; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2016, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang; có mặt.

*** Người tham gia tố tụng có kháng cáo:**

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: chị Hà Thị B, sinh năm 1981; trú tại: thôn G, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. có mặt.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Hà Thị B: Ông Ngô Thế H là Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH N, Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang; có mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1- Chị Giáp Thị T, sinh năm 1979; trú tại thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang .(có mặt)

2 – Chị Hà Thị B, sinh năm 1981; trú tại thôn G, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. (có mặt)

3 – Ông Hoàng Văn V, sinh năm 1948; trú tại thôn G, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

4 – Bà Giáp Thị T, sinh năm 1948; trú tại thôn G, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

(Ông V, bà T ủy quyền cho chị B đại diện)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng số 29/KSĐT ngày 04/5/2017 của VKSND huyện L và bản án hình sự sơ thẩm số 32/2017/HSST ngày 18/7/2017 của TAND huyện L, tỉnh Bắc Giang thì nội dung vụ án như sau:

Sáng ngày 06/12/2016, Hoàng Văn C và Hoàng Văn K cùng sửa cửa cho anh Nguyễn Văn Đ ở phố T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì nghỉ, C, K và anh Đ cùng ăn cơm uống rượu với nhau đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì xong. Do C không lấy tiền công sửa cửa nên anh Đ cho C và anh K 04 chai rượu và 01 con cá thu đông lạnh. Anh K chở C về đến phố T, xã T thì rẽ vào quán của anh H để K cắt tóc. Cắt tóc xong C và anh K ngồi tại quán uống mỗi người hai cốc bia rồi K thanh toán tiền chở C về nhà. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày về đến nhà C, thấy không có ai ở nhà, C đem cá thu xuống bếp nấu, sau đó đem cá lên phòng khách để uống rượu với K. C và K uống hết 01 chai rượu màu, 01 chai nhựa rượu trắng. Sau khi uống rượu xong, C dọn bát đĩa đem xuống bếp rồi đi ra ruộng đỗ ở trước cửa nhà hái đỗ đem về nhà để tối vợ, con C nấu ăn. Khoảng 18 giờ ngày 06/12/2016, C đem đỗ về đến hiên nhà thấy K đi lại trong nhà, chỉ mặc quần lót, áo mở phanh hở bụng. C đi vào trong nhà nhìn qua cửa sổ phòng ngủ thấy có bóng người con gái đi ở vườn sau nhà (đó là con gái C đi học về không dám vào nhà), lúc này C bảo K “thằng này sao lại ăn mặc thế này”, K có nói lại với C câu gì đó nhưng do say rượu nên C không nhớ K nói gì. Sau đó C và K giằng co, lôi kéo, đẩy nhau từ trong nhà ra hiên thì K bị ngã xuống đất, nằm nghiêng bên trái, đầu hướng vào phòng khách, mặt quay về phía cửa lách nhà, hai chân co và có ý định đứng dậy. C dùng tay phải vợ lấy dây chun ở hiên cầm thành nhiều vòng gấp lại, rồi vút nhiều nhát vào bụng, sườn, đùi của K. Thấy K nằm im không dậy được C để dây chun ở sân rồi đi bộ sang nhà ông S ở cạnh nhà bảo “ông vào giúp con ngay, con vừa đánh nhà con và con bé, nó bố lão, con đánh chết” rồi đi về nhà. Sau đó ông S cùng con trai là Giáp Văn T đi sang nhà C thấy K nằm ở hiên, nghĩ K say

rượu nên ông S và anh T quay về nhà. Đến gần 19 giờ cùng ngày, chị T và anh Đ là vợ, con C đi làm về thấy anh K nằm ở hiên, còn C đi lại quanh nhà nói lảm bảm. Nghĩ C và anh K uống rượu say đánh nhau nên chị T gọi điện cho anh Hoàng Văn T là cháu họ ở cùng thôn bảo T gọi anh Giáp Văn K, anh Hoàng Văn Kh, đến đưa anh K về. Đến nơi thấy anh K nằm ở hiên nhà, T và anh Kh mặc lại quần áo cho anh K rồi đưa anh K về nhà, anh Đ đi xe mô tô của anh K về nhà anh Giáp Văn K. Sau khi được đưa về nhà, anh K ngủ đến sáng ngày 07/12/2016 kêu đau bụng, khó thở được gia đình đưa đi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang cấp cứu nhưng trên đường đến Bệnh viện đã bị chết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 3073/16/GĐPY ngày 08/12/2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bắc Giang, kết luận: Nguyên nhân chết của Hoàng Văn K là Sốc mất máu do Bầm dập, chảy máu mạc treo, rách hồng tràng”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 7549/16/GĐPY ngày 15/12/2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bắc Giang, kết luận:

“1. Các thương tích: Vết chọt da vùng trán trái, đám bầm tím sau tai trái, mắt trái bầm tím, mắt phải bầm tím, vết chọt da vùng sống mũi, vết bầm tím má trái, hai vết chọt da má phải, 03 vết chọt da trước tai trái, hai vết chọt da sau vành tai trái, vết chọt ra vùng cằm, vết chọt da dưới hàm trái, 04 vết chọt da vùng cổ trái, vết chọt da vùng hạ sườn phải, đám chọt da bầm tím mặt sau 1/3 trên cánh tay trái sát hõm nách, nhiều vết chọt da nhỏ mặt trước 1/3 dưới cẳng tay trái, vết chọt da mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái, 06 vết bầm tím mặt trước trong đùi trái, vết chọt da gối trái, nhiều vết bầm tím mặt trước trong đùi phải, vết trầy xước da mặt ngoài 1/3 dưới đùi phải: 0% (không phân trăm).

- 05 vết bầm tím vùng bụng, thành bụng tụ máu tổ chức dưới da vùng tổn thương bầm tím, ổ bụng có khoảng 1500ml, mạc treo ruột non có đám bầm dập, chảy máu và có khối máu tụ, rách hồng tràng là nguyên nhân gây tử vong.

2. Cơ chế hình thành các thương tích:

- Các thương tích: Vết chọt da vùng trán trái, vết chọt da vùng sống mũi, 02 vết chọt da má phải, 03 vết chọt da trước tai trái, 02 vết chọt da sau vành tai trái, vết chọt da vùng cằm, vết chọt da dưới hàm trái, 04 vết chọt da vùng cổ trái, vết chọt da vùng hạ sườn phải, nhiều vết chọt da nhỏ mặt trước 1/3 dưới cẳng tay trái, vết chọt da mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái, vết chọt da gối trái, vết trầy xước da mặt ngoài 1/3 dưới đùi phải: Do cào xước và trạ sát gây nên.

- Các thương tích: Đám bầm tím sau tai trái, mắt trái bầm tím, mắt phải bầm tím, vết bầm tím má trái, đám chọt da bầm tím mặt sau 1/3 trên cánh tay trái sát hõm nách, 05 vết bầm tím vùng bụng, 06 vết bầm tím mặt trước trong đùi trái, nhiều vết bầm tím mặt trước trong đùi phải: Do vật tày gây nên.

3. Việc Hoàng Văn K chết do sốc mất máu do bầm dập, chảy máu mạc treo, rách hồng tràng là do tác động của ngoại lực gây nên.

4. Một người dùng đoạn dây chun cao su dài 3,71m, hai đầu có móc kim loại, dây có tiết diện rộng 0,7cm, độ dày 0,7cm vút vào phần bụng của Hoàng Văn K trong trạng thái K đang nằm gây được thương tích bầm dập, chảy máu mạc treo, rách hồng tràng”.

Sau khi biết anh K chết, hồi 12 giờ 15 phút ngày 07/12/2016, Hoàng Văn C đến Công an xã T, huyện L đầu thú khai nhận hành vi gây thương tích cho anh K.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 29/KSĐT ngày 04/5/2017 của VKSND huyện L đã truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3, Điều 104- Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2017/HSST ngày 18/7/2017 của TAND huyện L, tỉnh Bắc Giang đã xét xử và quyết định:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
- Về hình phạt: Áp dụng khoản 3, Điều 104; điểm b, điểm p, khoản 1, khoản 2, Điều 46; Điều 47; Điều 33- BLHS: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam 07/12/2016.

Ngoài ra bản án còn nhận định về trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong không đặt ra giải quyết, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử xong, ngày 31/7/2017 Tòa án nhân dân huyện L nhận được đơn kháng cáo của chị Hà Thị B là đại diện hợp pháp của người bị hại. Nội dung kháng cáo của chị B là đề nghị cấp phúc thẩm xem xét hủy án sơ thẩm để điều tra xét xử lại.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Chị Hà Thị B (là vợ người bị hại) vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với lý do: Đề nghị HĐXX xem xét ngoài bị cáo thì phải còn có đối tượng khác tham gia đánh anh K thì mới gây ra nhiều vết thương như vậy được, bị cáo say rượu không thể đánh anh K gây thương tích như vậy được. Bị cáo cố tình đánh anh K đến chết nên không phải là tội “Cố ý gây thương tích” được. HĐXX sơ thẩm không hỏi gia đình về bồi thường dân sự xem gia đình có thay đổi gì không mà đã chấp nhận số tiền 150 triệu đồng; nay gia đình yêu cầu bị cáo có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi bố, mẹ của người bị hại đến khi chết, cấp dưỡng nuôi con của người bị hại đến khi đủ

18 tuổi; vật chứng là tài sản của anh K Tòa án không hỏi gia đình mà tịch thu tiêu hủy là không đúng, nay gia đình yêu cầu được trả lại tài sản là quần áo và mũ của anh K; tại phiên tòa sơ thẩm có nêu tiêu hủy dây cao su vật chứng dùng đánh anh K là sai, tại sao lại tiêu hủy vật chứng? Đề nghị HĐXX xem xét lại toàn bộ vụ án cho đúng pháp luật.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Đơn kháng cáo của chị Hà Thị B đại diện hợp pháp của người bị hại được nộp cho TAND huyện L, tỉnh Bắc Giang trong thời hạn 15 ngày sau khi tuyên án nên được coi là kháng cáo hợp lệ, đề nghị HĐXX chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Xét nội dung kháng cáo bị cáo có đồng phạm khác của đại diện hợp pháp của người bị hại là không có cơ sở chấp nhận vì tài liệu điều tra đã chứng minh chỉ có một mình bị cáo gây ra thương tích cho anh Hoàng Văn K. Về nội dung kháng cáo buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm cấp dưỡng nuôi bố, mẹ và con của người bị hại VKS thấy: tại giai đoạn xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận được với nhau tổng số tiền bồi thường dân sự là 150 triệu đồng nên cấp sơ thẩm không đặt ra giải quyết. Nay có kháng cáo thì để đảm bảo tôn trọng sự thỏa thuận và đảm bảo hai cấp xét xử không chấp nhận nội dung kháng cáo này. Tuy nhiên đại diện hợp pháp vẫn có quyền làm đơn khởi kiện bằng vụ án khác và khi đó số tiền 150 triệu đồng đã thỏa thuận sẽ được đưa ra xem xét khi giải quyết đơn khởi kiện bồi thường dân sự. Do đó, căn cứ tài liệu chứng cứ trong hồ sơ thấy bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 248- BLHS đề nghị HĐXX không chấp nhận nội dung kháng cáo này, giữ nguyên án sơ thẩm 32/2017/HSST ngày 18/7/2017 của TAND huyện L, tỉnh Bắc Giang. Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Đối với nội dung kháng cáo về xử lý vật chứng thì cấp sơ thẩm không trả tài sản lại cho đại diện hợp pháp là không đảm bảo quyền lợi của gia đình, cần chấp nhận kháng cáo; đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 248- BLTTHS sửa án sơ thẩm, trả lại cho đại diện hợp pháp 1 mũ cối, 1 bộ quần, áo của anh Hoàng Văn K.

- Bị cáo tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

- Luật sư tranh luận: Quá trình điều tra có 1 số vi phạm như việc giám định không làm rõ anh K có uống rượu hay không; vết rách hồng tràng do vật tày gây nên thì liệu dây chun bị cáo dùng đánh anh K có tạo ra được các vết rách hồng tràng hay không? Ngoài ra cơ quan tố tụng không thể dùng lời khai nhận tội của bị cáo để làm căn cứ kết tội được. Đề nghị hủy án sơ thẩm để điều tra giải quyết lại.

- Chị Hà Thị B nhất trí quan điểm của Luật sư.

- Chị Giáp Thị T không chấp nhận quan điểm yêu cầu bồi thường dân sự vì đã thỏa thuận xong rồi.

- Đại diện VKS đối đáp: Không có cơ sở chấp nhận quan điểm của luật sư vì Cơ quan điều tra không sử dụng lời khai duy nhất của bị cáo mà còn sử dụng lời khai của những người khác như người làm chứng, người liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ được, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm pháp y, kết luận giám định để kết tội bị cáo.

- Luật sư trình bày: Những người làm chứng đến khi sự việc đã xảy ra; không có giám định vật chứng có phù hợp với thương tích của anh K hay không là thiếu sót; Giữ nguyên quan điểm đã đề nghị.

Kết thúc tranh luận các bên tham gia vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của chị Hà Thị B là đại diện hợp pháp của người bị hại được nộp đến Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang ngày 31/7/2017 theo đúng quy định tại khoản 1, Điều 234- Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của chị Hà Thị B theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn C: Căn cứ lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người liên quan, vật chứng thu giữ được, kết quả giám định pháp y đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 06/12/2016 tại

nhà của mình, Hoàng Văn C sau khi uống rượu với anh Hoàng Văn K thì hai người xảy ra mâu thuẫn xô xát đánh nhau bằng chân tay không. Sau đó bị cáo C đã dùng sợi dây chun có chiều dài 3,71 m gập lại thành nhiều vòng ngắn có độ dài khoảng 50-60 cm rồi đánh nhiều cái vào vùng bụng, sườn, đùi của anh Hoàng Văn K. Hậu quả làm anh Hoàng Văn K bị chết vào sáng ngày 07/12/2016 do sốc mất máu do bầm dập chảy máu mạc treo, rách hồng tràng. Về quan điểm của chị B và Luật sư nêu tại phiên tòa là không có cơ sở chấp nhận bởi vì: tài liệu điều tra chứng minh chỉ có bị cáo thực hiện hành vi đánh anh K, không có ai khác. Các vết xây xát khác trên cơ thể là do quá trình bị cáo và anh K dùng chân tay không đánh nhau tạo ra nhưng không phải nguyên nhân dẫn đến cái chết của anh Hoàng Văn K. Kết luận giám định bổ sung số 7549/16/GDPY ngày 15/12/2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bắc Giang đã kết luận và chỉ rõ các thương tích cũng như cơ chế hình thành thương tích, nguyên nhân chết cũng như việc sử dụng sợi dây chun cao su vọt vào phần bụng trong trạng thái anh K đang nằm gây được thương tích bầm dập, chảy máu mạc treo, rách hồng tràng. Từ những nội dung, tài liệu điều tra đã thu thập và phân tích trên, HĐXX thấy cấp sơ thẩm xét xử, kết luận bị cáo Hoàng Văn C phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 3, Điều 104 - BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai, bỏ lọt tội phạm cũng như người thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo của chị Hà Thị B về việc yêu cầu bị cáo phải cấp dưỡng nuôi bố, mẹ và các con của người bị hại, HĐXX thấy: Trong quá trình giải quyết ở cấp sơ thẩm gia đình bị cáo đã thỏa thuận gia đình bị hại (do chị B đại diện) số tiền bồi thường dân sự là 150 triệu đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm, HĐXX cũng đã hỏi chị B về yêu cầu bồi thường dân sự, chị B không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự nữa nên HĐXX đã không đặt ra giải quyết. Như vậy để đảm bảo nguyên tắc một vấn đề giải quyết ở hai cấp xét xử và tôn trọng sự tự nguyện thỏa thuận của gia đình bị cáo và gia đình bị hại trong giai đoạn xét xử sơ thẩm, HĐXX không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị B về yêu cầu cấp dưỡng. Tuy nhiên sau này nếu có yêu cầu thì đại diện hợp pháp của người bị hại vẫn có quyền khởi kiện bằng vụ án khác để xem xét giải quyết. Nếu có việc khởi kiện thì số tiền 150.000.000 đồng mà gia đình bị cáo đã bồi thường dân sự sẽ được xem xét lại cùng với quá trình giải quyết yêu cầu khởi kiện mới.

[4] Đối với yêu cầu kháng cáo trả lại vật chứng là tài sản của người bị hại, HĐXX thấy: cấp sơ thẩm không hỏi rõ ý kiến, quan điểm của đại diện hợp pháp của người bị hại mà đã tuyên tịch thu tiêu hủy 1 chiếc mũ cối và 1 bộ quần áo của

anh Hoàng Văn K là không đảm bảo quy định tại khoản 2, Điều 76- BLTTHS. Do đó cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo này của chị B.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: căn cứ điểm h, khoản 2, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, đại diện hợp pháp của người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ các điểm a, điểm b, khoản 2, Điều 248; điểm d, khoản 1, Điều 249-Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Không chấp nhận kháng cáo của chị Hà Thị B là đại diện hợp pháp của người bị hại về phần tội danh, hình phạt, trách nhiệm dân sự. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 32/2017/HSST ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 3, Điều 104; điểm b, điểm p, khoản 1, khoản 2, Điều 46; Điều 47; Điều 33- BLHS: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam 07/12/2016.

[2] Chấp nhận kháng cáo của chị Hà Thị B về xử lý vật chứng. Sửa một phần bản án sơ thẩm số 32/2017/HSST ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, Điều 76- BLTTHS: trả lại cho chị Hà Thị B tài sản là đồ dùng sinh hoạt của anh Hoàng Văn K, gồm 01 chiếc áo dài tay màu xanh, 01 quần dài thô màu xám, 01 mũ cối màu xanh.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm h, khoản 2, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, đại diện hợp pháp của người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 32/2017/HSST ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- STP Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Ong Thân Thắng